

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **08/2019/HSST**

Ngày: 24-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Chuyển

Bà Đỗ Thị Vân Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: **Bà Vũ Lê Hương** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 173/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Giang N, sinh năm 1971 tại: Thủy Nguyên, Hải Phòng; Nơi ĐKKHKT: Đ7, phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: xã Tân Phong, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; vợ: Trần Thị M; con: có 02 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án: 01 (Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2015/HSST ngày 24/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt N 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2014, N chấp hành hình phạt xong ngày 28/4/2017 và các quyết định khác của bản án), tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/9/2018 đến ngày 09/9/2018 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị M – sinh năm 1979 (vợ của bị cáo)

ĐKHKT: thôn Công Bình, thị trấn L, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ VỤ:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 06/9/2018 tại tổ 8, phố Hòa Bình 1, phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Công an phường Bến Gót kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Phạm Giang N, sinh năm 1971, hộ khẩu thường trú: Đ7, phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: xã Tân Phong, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong gói giấy có chứa chất bột cục màu trắng, N khai nhận đây là gói ma túy Herroine mục đích để sử dụng cho bản thân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu sam sung màu đen đã cũ số imei: 354728063711673 kèm theo 01sim trong máy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE A màu đỏ biển kiểm soát: 88G-333.21, số khung: RLHJAS902HY125254, số máy: TA39E-0125314. Công an phường Bến Gót đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Việt Trì để điều tra theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định đối với vật chứng thu giữ của Phạm Giang N. Tại bản Kết luận giám định số 923/KLGD ngày 09/9/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Mẫu chất bột cục màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,229gam, loại: Heroine".

Hoàn trả lại 0,176 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

* Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ngày 07/9/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Giang N, quá trình khám xét không thu giữ gì.

Cơ quan điều tra còn làm rõ, Nguyễn Giang N còn bán ma túy cho Nguyễn Thành G, sinh năm 1964, hộ khẩu thường trú: Tổ 22, phố Hồng Hà 1, phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ 02 lần vào ngày 02/9/2018 và ngày 04/9/2018, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng hơn 16 giờ 02/9/2018 do bản thân là người nghiện ma túy và có mối quan hệ quen biết với Phạm Giang N nên Gia gọi điện thoại từ số 0919689655 của G đến số 01649836236 của N để hỏi mua của N 1.000.000 đồng ma

túy Heroine, N đồng ý bán và hẹn gặp Gia ở khu vực ngã tư đèn đỏ thuộc phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tại đây, G đưa cho N 1.000.000 đồng, N cầm tiền và bảo G đứng chờ, khoảng hơn một tiếng sau N quay lại đưa ma túy Heroine cho G. G cầm gói ma túy đi về và sử dụng hết cho bản thân.

Lần 2: Khoảng 16 giờ ngày 04/9/2018, G gọi điện cho N hỏi mua của N 1.000.000 đồng ma túy heroin, N đồng ý bán và hẹn gặp G ở khu vực siêu thị Big C thuộc phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. G đưa cho N 1.000.000 đồng, N cầm tiền và bảo G đứng chờ, khoảng hơn một tiếng sau N quay lại đưa ma túy heroine cho G. G cầm gói ma túy đi về và sử dụng hết cho bản thân.

Số tiền có được do bán ma túy cho G vào ngày 02 và ngày 04/9/2018, N đã tiêu sài cá nhân hết.

Nguồn gốc số ma túy bán cho G và bị bắt quả tang, N khai nhận:

- Ngày 02/9/2018, N một mình bắt xe khách đi đến khu vực đường bê tông (địa chỉ cụ thể N không biết rõ) thuộc thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc mua được của một nam thanh niên khoảng 36 tuổi, không quen biết được 02 gói ma túy đều có đặc điểm là gói nilon màu trắng, bên trong gói giấy hai mặt màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine với giá 600.000 đồng. Trên đường đi về N dừng ở ven đường vắng người sử dụng hết một gói cho bản thân bằng hình thức tiêm chích, gói ma túy còn lại N tiếp tục bắt xe khách về điểm hẹn đưa lại cho G.

- Ngày 04/9/2018, N bắt xe khách đi xuống khu vực đường bê tông thuộc thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc và mua được của một nam thanh niên khoảng 40 tuổi, không quen biết được 02 gói ma túy với giá 600.000 đồng. Sau đó N lấy 01 gói ma túy ra sử dụng cho bản thân, gói ma túy còn lại N cầm về đưa cho G.

- Do bản thân nghiện ma túy Heroine, khoảng 13 giờ ngày 06/9/2018 N một mình điều khiển xe mô tô honda WAWE A, biển kiểm soát: 88G1-333.21 đi đến khu vực chợ thuộc thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để mua ma túy. N gặp và mua được của một người nam thanh niên khoảng 30 tuổi (không rõ tên, địa chỉ) 01 gói ma túy có đặc điểm là gói nilon màu trắng, bên trong có gói giấy hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là Heroine với giá 300.000 đồng. Mua được ma túy N đi lên thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ chơi, trên đường đi N dừng lại ven đường vắng người mở gói ma túy mua được tách ra một ít sử dụng cho bản thân bằng hình thức tiêm chích, phần còn lại N gói lại như cũ và tiếp tục đi lên thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Khi đi đến khu vực BigC thuộc tổ 8, phố Hòa Bình 1, phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì Tổ công tác công an phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ kiểm tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Đối với Nguyễn Thành G, là người nghiện chất ma túy, đã mua ma túy của N để sử dụng và đã sử dụng hết, Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với G về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt: Cảnh cáo, đồng thời trả lại cho Gia 01 điện thoại di động OPO đã cũ, số Imel 864543032106290 kèm sim trong máy số 0919689655.

Đối với những người nam thanh niên đã bán ma túy cho N ngày 02/04/9/2018 và ngày 06/9/2018, do N không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho N.

Số tiền 21.000 đồng thu giữ của Phạm Giang N là tiền của N do lao động mà có.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung màu đen đã cũ có imei: 354728063711673 kèm theo 01sim trong máy là của N dùng để liên lạc và trao đổi mua bán ma túy với G.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE A màu đỏ biển kiểm soát: 88G-333.21, số khung: RLHJAS902HY125254, số máy: TA39E-0125314 là tài sản chung của vợ chồng N và chị Trần Thị M – sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú: Thôn Công Bình, thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã làm rõ chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của chị M, việc N dùng xe mô tô trên đi mua ma túy chị M không biết. Ngày 09/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Việt Trì đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Trần Thị M quản lý và sử dụng theo quy định.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định, bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, bản thân chỉ có đồ dùng sinh hoạt cá nhân và số tiền 21.000đồng đã bị thu giữ ngoài ra không có tài sản có giá trị.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Giang N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của N như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với vụ án trên. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ tư lợi cá nhân nhằm mục đích thỏa mãn ham muốn trái pháp luật của bản thân.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSVT ngày 25/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Phạm Giang N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo

Phạm Giang N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Xử phạt bị cáo N từ 18 đến 21 tháng tù

Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Xử phạt bị cáo từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng. Tổng hợp hình phạt từ 9 năm 6 tháng đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/9/2018).

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng và án phí: Áp dụng theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo N nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đúng thời hạn do pháp luật quy định. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

Đối với những người nam thanh niên đã bán ma túy cho N ngày 02; 04/9/2018 và ngày 06/9/2018 như N đã khai nhận, do không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho N. Ngoài lời khai của N, không có tài liệu nào khác. Xét thấy trong hồ sơ không có tài liệu chứng minh về hành vi vi phạm pháp luật cũng như địa chỉ cụ thể của nam thanh niên như N đã khai để triệu tập tham gia phiên tòa, nên Tòa án không thể triệu tập những người đó tham gia phiên tòa.

[2] Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 06/9/2018 tại tổ 8, phố Hòa Bình 1, phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Phạm Giang N có hành vi tàng trữ trái phép 0.229 gam ma túy Heroine để sử dụng đã bị Tổ công tác Công an phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra trong khoảng thời gian từ ngày 02/9/2018 đến ngày 04/9/2018, tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, N còn bán ma túy Heroine cho Nguyễn Thành G 02 lần thu được 2.000.000đồng, cụ thể: Lần thứ nhất: vào khoảng hơn 16 giờ ngày 02/9/2018 tại ngã tư đèn đỏ thuộc phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, N bán cho G 01 gói ma túy heroine thu được 1.000.000đồng; Lần thứ hai: Khoảng 16 giờ ngày 04/9/2018, tại khu vực Big C thuộc phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, N bán cho G 01 gói ma túy thu được 1.000.000đồng. Số ma túy Heroine cả hai lần G đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng.

Do vậy, N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với khối lượng 0,229 gam Heroine để sử dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249 và mua bán trái phép chất ma túy Heroine 02 lần cho Nguyễn Thành G theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,...

c, Heroine, Cocaine, methamphetamine, MDMA, hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b, Phạm tội 02 lần trở lên".

Xét thấy tính chất vụ án là thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn và nó còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy cần xử phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chấp hành xong

hình phạt tù ngày 28/4/2017, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại Cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố của bị cáo là ông Phạm Văn Q là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì và Huân chương kháng chiến hạng Nhì, nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, biết hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo đã từng phải chịu hình phạt tù 03 năm cho hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn cố tình thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân bất hợp pháp của bị cáo, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử bị cáo thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo xác định không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Đối với 01 bì niêm phong có số 923/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả 0,176 gam chất bộ cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2018) là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung màu đen đã cũ có imei: 354728063711673 kèm theo 01sim trong máy là của N dùng để liên lạc và trao đổi mua bán ma túy với G, cần tịch thu sung quỹ nhà nước (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2018) là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE A màu đỏ biển kiểm soát: 88G-333.21, số khung: RLHJAS902HY125254, số máy: TA39E-0125314 là tài sản chung của vợ chồng N và chị Trần Thị M – sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú: Thôn Công Bình, thị trấn Thanh Lăng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã làm rõ chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của chị M, việc N dùng xe mô tô trên đi mua ma túy chị M không biết. Ngày 09/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Việt Trì đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Trần Thị M quản lý và sử dụng theo quy định (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 10/10/2018), chị M đã nhận lại đủ tài sản và tại Cơ quan điều tra không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì, chị không có khiếu nại gì là phù hợp.

Đối với số tiền 21.000đồng Cơ quan điều tra thu giữ của Phạm Giang N là tiền của N do lao động mà có, nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

Đối với số tiền 2.000.000đồng là tiền bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Thành G ngày 02/9/2018 và ngày 04/9/2018 cần tịch thu của bị cáo để sung quỹ nhà nước là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2, 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Giang N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” : Xử phạt bị cáo Phạm Giang N 18 tháng tù(mười tám) tháng tù.

- Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”: Xử phạt bị cáo Phạm Giang N 7 năm 6 tháng tù. Bị cáo Phạm Giang N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam (ngày 06/9/2018);

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 923/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả 0,176 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định;

- Buộc bị cáo phải nộp sung quỹ nhà nước của bị cáo số tiền 2.000.000đồng(*Hai triệu đồng*) là tiền bị cáo bán Heroine cho Nguyễn Thành G.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung màu đen đã cũ có số imei: 354728063711673 kèm theo 01sim trong máy;

- Trả lại cho bị cáo số tiền 21.000đồng(*Hai mươi một nghìn đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2018).

- Xác nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì đã trả lại cho Trần Thị M - sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú: Thôn Công Bình, thị trấn Thanh Lăng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE A màu đỏ

biên kiểm soát: 88G-333.21, số khung: RLHJAS902HY125254, số máy: TA39E-0125314 (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 10/10/2018).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Giang N phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSNDTP, T. Phú Thọ;
- Công an TP, T. Phú Thọ;
- THA HS, DS TPVT, T. Phú Thọ;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Kim Dung

